

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:84/2018/HS-ST

Ngày: 10-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Văn Quảng

Ông Lê Anh Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị T - Là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:

Ông Lê Khắc Minh-Kiểm sát viên

Trong ngày 10 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Thị G, sinh ngày 21/9/1984; Tại: DT, HN; HKTT và nơi cư trú: Số 561, TK, phường B, quận T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình C và bà Nguyễn Thị N; Gia đình có bốn anh chị em, bị cáo là con thứ tư; có cH: Nguyễn Xuân H và có hai con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; Danh chỉ bản số 00000072 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 24/01/2018; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 24/12/2017 đến ngày 27/12/2017 được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Bị cáo Đinh Thị T L (tên gọi khác L1), sinh ngày 12/11/1971; Tại: KB, HN; HKTT và nơi cư trú: Số 1, ngách 562/8, TK, phường B, quận T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Ngọc M (đã chết) và bà Đỗ Thị H; Gia đình có sáu anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Có chồng: Vũ Đình H và có hai con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1995; Danh chỉ bản số 00000073 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 24/01/2018; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 24/12/2017 đến ngày 27/12/2017 được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Bị cáo Ngô Ánh H, sinh ngày 14/4/1963 tại HN; HKTT và nơi cư trú: Số 36A, ngõ 514, TK, phường B, quận T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Ngọc P (đã chết) và bà Đỗ Thị C (đã chết); Gia đình có bảy anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Có chồng H Bùi Ngọc C1 (đã chết) và có hai con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1985; Danh chỉ bản số 00000074 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 24/01/2018; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị bắt ngày

24/12/2017 đến ngày 27/12/2017 được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Chị Ngô Thị Bích T**, sinh năm 1970; HKTT và nơi cư trú: Số 33, ngõ 160, LLQ, phường B, quận T, Thành phố H, xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 24/12/2017 Công an quận T phối hợp với Công an phường B tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 561, TK, phường B, quận T, Thành phố H. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị G, Đinh Thị T L, Ngô A H, Ngô Thị Bích T đang có hành vi chuyển bảng cấp ghi số lô, số đề cho nhau với mục đích đánh bạc với nhau.

Cơ quan công an đã thu giữ của Nguyễn Thị G: 04 bảng cấp ghi số lô, số đề; 01 điện thoại di động; 02 máy fax và số tiền 758.000đồng. Thu giữ của Đinh Thị T L: 02 bảng cấp ghi số đề; 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số; 01 điện thoại di động. Thu giữ của Ngô Ánh H: 01 điện thoại di động, 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng, 03 bút bi, 10 mảnh giấy kích thước 4x6cm được xé từ tờ hướng dẫn sử dụng thuốc ho bổ phế và số tiền 1.088.000đồng. Tổ công tác lập biên bản thu giữ tài liệu, đồ vật liên quan và đưa các đối tượng về trụ sở công an phường Bưởi để làm rõ.

Khám xét nơi ở của Nguyễn Thị G, Đinh Thị T L, Ngô Ánh H, Ngô Thị Bích T không thu giữ được tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai: Do không có việc làm ổn định, muốn kiếm thêm thu nhập nên từ đầu tháng 12/2017 các đối tượng đã đánh bạc với nhau dưới hình thức mua bán số lô, số đề sau đó chuyển bảng cấp cho nhau để hưởng phần trăm hoa H, cụ thể:

- Nguyễn Thị G khai: Từ đầu tháng 12/2017 G với vai trò là chủ lô, đề còn L, T là người trực tiếp bán số lô, số đề cho khách, sau đó chuyển bảng cấp cho G để G tổng hợp. Các đối tượng hưởng lợi phần trăm theo tỷ lệ quy định từ số tiền bán số lô, số đề cho khách. Hàng ngày L, T bán số lô, số đề cho khách sau đó khoảng 16giờ chuyển bảng cấp cho G tại nhà G. Khi bán số lô, số đề cho khách L, T viết cho khách 01 tấm tích kê thể hiện con số lô, số đề khách đã mua và số tiền mua. Sau đó L, T tập hợp các số lô, số đề khách đã mua vào bảng gọi là bảng cấp rồi chuyển cho G. Ngày 24/12/2017 G đã tham gia đánh bạc dưới hình thức nhận bảng cấp ghi số lô, số đề với số tiền như sau:

+/ Bảng cấp số 1 (L nhận của H rồi chuyển cho G) với số tiền: 3.704.000đồng;
+/ Bảng cấp số 2 (L bán cho khách rồi chuyển cho G) với số tiền: 8.153.500đồng;

+/ Bảng cấp số 3 (L bán cho khách rồi chuyển cho G) với số tiền: 620.000đồng;

+/ G nhận của L tin nhắn qua zalo để L chuyển cho G một số số lô (do L bán cho khách nhưng L chuyển thiếu vào bảng cấp đã chuyển cho G) với số tiền: 900.000đồng;

+/ Bảng cấp số 4: (T bán cho khách rồi chuyển cho G) với số tiền là: 4.564.250đồng.

Tổng số tiền G đánh bạc ngày 24/12/2017 là 17.941.750đồng.

- Đinh Thị T L (Lan) khai: Hàng ngày L ngồi trước cửa nhà G tại 561 Thụy Khuê để bán số xổ. Do vắng khách, từ khoảng cuối tháng 12/2017 L có bán thêm số lô, số đề cho khách rồi chuyển bảng cấp cho G và có nhận bảng cấp của H rồi chuyển cho G và “Mèo” để kiểm thêm thu nhập. Ngày 24/12/2017 L đã đánh bạc với số tiền như sau:

+/ Bảng cấp số 1 (L nhận của H rồi chuyển cho G) với số tiền: 3.704.000đồng;

+/ Bảng cấp số 2 (L bán cho khách rồi chuyển cho G) với số tiền: 8.153.500đồng;

+/ Bảng cấp số 3 (L bán cho khách rồi chuyển cho G) với số tiền: 620.000đồng;

+/L nhắn tin qua zalo cho G một số số lô với số tiền 900.000đồng.

+/L nhắn tin qua zalo chuyển 02 bảng cấp cho “Mèo” với số tiền là 6.044.000 đồng (trong đó bảng cấp L bán cho khách rồi chuyển cho “Mèo” là: 2.774.000đ; bảng cấp L nhận của H rồi chuyển cho “Mèo” là 3.270.000đ).

Tổng số tiền L đánh bạc ngày 24/12/2017 là: 19.421.500đồng.

- Ngô Ánh H khai: Ngày 24/12/2017 H đã trực tiếp bán số lô, số đề cho khách rồi chuyển bảng cấp cho L số tiền đánh bạc là:

+/ Bảng cấp số 1 (H tự bán cho khách rồi chuyển cho L, sau đó L chuyển cho G) với số tiền: 3.704.000đồng;

+/ Bảng cấp số 2 (H bán cho khách rồi chuyển cho L, sau đó L chuyển cho “Mèo”) với số tiền: 3.270.000đồng.

Tổng số tiền H đánh bạc ngày 24/12/2017 là: 6.974.000đồng.

- Ngô Thị Bích T khai: Ngày 24/12/2017 T trực tiếp bán số lô, số đề cho khách rồi chuyển bảng cấp cho G với số tiền: 4.564.250đồng.

Tổng số tiền T đánh bạc ngày 24/12/2017 là: 4.564.250đồng.

Các đối tượng khai: Khi nhận bảng cấp các đối tượng thỏa thuận với nhau như sau: Đối với số đề G thu của L, T là 73% tổng số tiền trong bảng cấp, đối với số lô là 21.500đ/1điểm, đối với số lô xiên 2,3, xiên vòng, xiên quay là 60% tổng số tiền trong bảng cấp. Khi nhận bảng cấp của H thì L thu của H 75% tổng số tiền trong bảng cấp, đối với số lô là 22.000đ/1điểm lô, đối với số lô xiên 2,3, xiên vòng, xiên quay là 70% tổng số tiền trong bảng cấp. Khi nhận bảng cấp của L thì “Mèo” thu tiền của L 72% tổng số tiền trong các bảng cấp. Việc thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày để so sánh 02 con số cuối của giải đặc biệt gọi là số đề; 02 con số cuối của tất cả các giải gọi là những số lô. Đối với lô xiên quay 3 trúng 02 cặp số hoặc 03 cặp số, còn lô xiên 2 là 02 cặp số có 02 chữ số, lô xiên 3 là 03 cặp số có 02 chữ số, lô xiên 4 là 04 cặp số có 02 chữ số của tất cả các giải thưởng trong kết quả xổ số đó. Nếu trúng đề thì khách mua đề trúng sẽ thắng 70 lần số tiền đã mua. Trúng số lô thì cứ 1 điểm lô được số tiền 80.000đồng, trúng số lô xiên 2 được số tiền gấp 10 lần tiền mua số lô, lô xiên 3 thì được số tiền gấp 40 lần, lô xiên 4 thì được số tiền gấp 100 lần số tiền bỏ ra.

Việc thanh toán tiền thắng thua được quy định vào 16 giờ ngày hôm sau thanh toán cho ngày hôm trước tại nhà G. Nếu người mua thắng thì L, T gặp G để nhận tiền sau đó trực tiếp trả cho khách. Đối với bảng cấp L chuyển cho “Mèo” thì “Mèo” sẽ thanh toán với L.

Do thời điểm cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang trước giờ mở kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc nên căn cứ vào các bảng cấp ghi số lô, số đề thì số tiền mà Nguyễn Thị G cùng các đối tượng dùng để đánh bạc ngày 24/12/2017 là: G: 17.941.750đồng; L: 19.421.500đồng; H: 6.974.000đồng; T: 4.564.250đồng. Tổng số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc là: 48.901.500đồng. Các đối tượng khai từ khi tham gia đánh bạc đến nay có ngày thắng, có ngày thua, tính đến thời điểm bị bắt các đối tượng bị thua tiền.

Đối với các đối tượng mua số lô, số đề của L, H, T do khi bán số lô, số đề cho khách các đối tượng không ghi tên khách, chỉ thể hiện số lô, số đề khách mua và số tiền cược nên không biết được bán cho bao nhiêu người, tên và địa chỉ của khách. Do vậy cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

Đối với đối tượng “Mèo” L khai không rõ họ tên, địa chỉ của “Mèo”, khi cần liên hệ với L thì “Mèo” là người chủ động gặp L tại số 561, Thụy Khuê còn L không biết “Mèo” ở đâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của “Mèo” nên đã tách rút tài liệu liên quan đến “Mèo” để điều tra xử lý sau.

Đối với: 02 máy Fax hiệu Panasonic, đã qua sử dụng thu giữ của G, G khai là của G dùng để thay điện thoại bàn, không sử dụng vào việc gì khác; 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Nokia C2-01 thu giữ của H, H khai là tài sản của H, không sử dụng vào việc đánh bạc, xét các tài sản trên không liên quan đến hành vi đánh bạc. Ngày 20/2/2018 cơ quan CSĐT công an quận Tây Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho G, H. G, H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với số tiền 758.000đồng thu giữ của G, G khai là tiền thu internet của G tại nhà, dùng để chi tiêu sinh hoạt gia đình. Đối với số tiền 1.088.000đồng thu giữ của H, H khai là tiền bán số lô, số đề cho khách.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 18/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị G, Đinh Thị T L, Ngô Ánh H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Ngày 04/6/2018 Tòa án nhân dân quận Tây Hồ đã ra Quyết định trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ để điều tra bổ sung những vấn đề: Lý do Công an quận Tây Hồ yêu cầu công an Thành phố Hà Nội cung cấp trích lục tiền án, tiền sự của Đinh Thị T L, sinh năm 1971, nhưng phần tra cứu do Phòng hồ sơ NV cảnh sát Công an Thành phố Hà Nội lại cung cấp tiền án, tiền sự của Đinh Thị T L1, sinh năm 1970. Xác định rõ Đinh Thị T L với Đinh Thị T L1 tại “Trích lục tiền án tiền sự” số 13919900/PC53 ngày 07/02/2018 của Phòng hồ sơ NV cảnh sát Công an TP Hà Nội có phải là cùng một người không. Tiền án, tiền sự của Đinh Thị T L. Làm rõ số tiền các bị cáo Nguyễn Thị G, Đinh Thị T L, Ngô Ánh H và đối tượng Ngô Thị Bích T đã tham gia đánh bạc ngày 24/12/2017 các đối tượng đã thu và chuyển cho nhau như thế nào. Hiện ai là người đang quản lý số tiền này. Ngày 15/6/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã có Công văn số 231/CV-VKS chuyển hồ sơ cho Tòa án để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát (VKS) luận tội: Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo. Xác định Đinh Thị T L

có hành vi nhắn tin chuyển số lô, số đề qua tin nhắn zalo cho G với số tiền 900.000đồng, cho “Mèo” với số tiền 6.044.000đồng không cấu thành tội tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 2 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo G, bị cáo L, bị cáo H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Xác định các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248; điểm p, h khoản 1 Điều 46; Điều 60, 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về án treo; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo G, bị cáo L, bị cáo H mỗi bị cáo từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng. Giao các bị cáo cho UBND phường B để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung mỗi bị cáo 3.000.000đồng. Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số thu giữ của bị cáo L; 03 (ba) chiếc bút bi nhãn hiệu TL đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo G; 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 plus đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo L và số tiền 1.088.000đồng thu giữ của bị cáo H; trả lại cho bị cáo G số tiền là 758.000đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Các bị cáo biết việc các bị cáo tham gia đánh bạc là sai, vi phạm pháp luật. Đề nghị HĐXX xem xét các bị cáo phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đều là lao động chính trong gia đình, bị cáo G hiện đang phải nuôi hai con nhỏ, bị cáo H CH đã chết, cho các bị cáo được áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngày 04/6/2018 Tòa án nhân dân quận Tây Hồ đã ra Quyết định trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ để điều tra bổ sung. Tại Công văn số 231/CV-VKS ngày 15/6/2018 của VKSND quận Tây Hồ xác định: Đinh Thị T L với Đinh Thị T L1 chính là một người. Về tiền sự: Xác minh tại công an phường Bưởi hồ sơ, sổ quản lý những vụ việc năm 2003, 2004 của công an phường Bưởi đã không còn lưu giữ nên không có sơ sở để xác định. Về số tiền các đối tượng đã tham gia đánh bạc ngày 24/12/2017 thì các đối tượng mới chuyển bằng cấp ghi số lô, số đề cho nhau, chưa chuyển tiền cho nhau thì bị phát hiện, bắt giữ. Như vậy các nội dung Tòa án yêu cầu bổ sung đã được VKS bổ sung. Ngày 18/6/2018 VKS

chuyển hồ sơ cho Tòa án là trong thời hạn luật định. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 24/12/2017 Công an quận Tây Hồ phối hợp với Công an phường Bưởi tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 561, Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị G, Đinh Thị T L (Lan), Ngô Ánh H đang có hành vi chuyển băng cáp ghi số lô, số đề cho nhau với mục đích đánh bạc với nhau, số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc ngày 24/12/2017 là: Nguyễn Thị G: 17.941.750đ (mười bảy triệu chín trăm bốn mươi một nghìn bảy trăm năm mươi đồng); Đinh Thị T L (Lan) 19.421.500đ (mười chín triệu bốn trăm hai mươi một nghìn năm trăm đồng); Ngô Ánh H: 6.974.000đ (sáu triệu chín trăm bảy mươi tư nghìn đồng). Tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc là: 48.901.500đồng.

Đối với Đinh Thị T L (Lan) và Nguyễn Thị G có hành vi nhắn tin số lô, số đề qua tin nhắn zalo cho nhau. Xét số tiền bị cáo L nhắn tin cho bị cáo G là 900.000đồng, cho “Mèo” là 6.044.000đồng; Chỉ xác định được L nhắn tin cho G và “Mèo”. VKS xác định hành vi nêu trên của các bị cáo không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao mà truy tố bị cáo G, bị cáo L, bị cáo H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra trước ngày 01/01/2018, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 thì khung hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 thấp hơn khung hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy HĐXX áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, các bị cáo thực hiện hành vi dưới hình thức lẩn tránh, mục đích thu lợi bất chính. Vì vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử và áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét tính chất đồng phạm và vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo có quen biết nhau từ trước, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhau từ trước.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, HĐXX xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng, đều là lao động chính trong gia đình,

có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo và gia đình chấp hành tốt các quy định của nhà nước và địa phương. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù vì các bị cáo có khả năng tự cải tạo nên cho các bị cáo được cải tạo tại cộng đồng xã hội để các bị cáo có cơ hội trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan H của nhà nước đối với những người phạm tội lần đầu, biết ăn năn hối cải.

Khi quyết định hình phạt, HĐXX xét: Ngày 24/12/2017 bị cáo G đã đánh bạc với số tiền là 17.941.750đồng, bị cáo L đã đánh bạc với số tiền là 19.421.500đồng. Số tiền G, L đánh bạc lớn gần ngang nhau và đều có hành vi nhắn tin chuyển số lô, số đề qua tin nhắn zalo cho nhau vì vậy mức hình phạt áp dụng đối với G và L là ngang nhau. Đối với bị cáo H ngày 24/12/2018 tham gia đánh bạc với số tiền là 6.974.000đồng nên mức hình phạt áp dụng đối với H là thấp nhất.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự, xét các bị cáo phạm tội đều với mục đích thu lợi bất chính. Vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với đối tượng T, ngày 24/12/2017 trực tiếp bán số lô, số đề cho khách sau đó chuyển bằng cáp cho G để hưởng lợi, số tiền của bằng cáp là 4.564.250đồng. Xét số tiền T đánh bạc dưới 5.000.000đồng và hành vi bị phát hiện trước giờ có kết quả xổ số nên không tính được số nào trúng, số nào trượt. Hành vi không cấu thành tội phạm, Cơ quan CSĐT công an quận Tây Hồ đã ra Quyết định xử phạt hành chính T về hành vi đánh bạc theo quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét. Tuy nhiên bằng cáp mà T đã chuyển cho G là tang vật của vụ án nên cần lưu hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền các đối tượng đã tham gia đánh bạc ngày 24/12/2017, bị cáo G là 17.941.750đồng, bị cáo L là 19.421.500đồng; đối tượng T là 4.564.250đồng. Thực tế G, L, T chưa thu được số tiền trên nên chưa chuyển tiền cho nhau thì bị phát hiện, bắt giữ, nên không buộc các đối tượng phải nộp lại số tiền trên.

Đối với bị cáo H tham gia đánh bạc với số tiền là 6.974.000đồng, thực tế H đã thu được 1.088.000đồng và bị thu giữ nên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền đã thu giữ này của H, số tiền còn lại H chưa thu được nên không buộc H phải giao nộp. Đối với số tiền 758.000đồng thu giữ của G, không sử dụng vào việc đánh bạc nên cần trả lại cho G nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với: 01điện thoại di động Iphone 6 màu gold đã qua sử dụng thu giữ của G, 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu gold đã qua sử dụng thu giữ của L, các bị cáo có sử dụng để nhắn tin số lô, số đề cho nhau nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số thu giữ của L; 03 chiếc bút bi nhãn hiệu TL đã qua sử dụng thu giữ của H là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Lưu hồ sơ: 06 tờ bằng cáp ghi số lô, số đề và 10 mảnh giấy kích thước 4x6cm được xé từ tờ hướng dẫn sử dụng thuốc ho bổ phế.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thị G, Đinh Thị T L (tên gọi khác L1), Ngô Ánh H phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60, Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999.

- Căn cứ vào các Điều 106, 331, 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về án treo;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị T L (tên gọi khác Lan) 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Ngô Ánh H 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Thị G, Đinh Thị T L (tên gọi khác Lan) mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Ánh H 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị G, Đinh Thị T L (tên gọi khác Lan), Ngô Ánh H cho Ủy ban nhân dân phường B, quận T, Thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Xử lý vật chứng (*biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2018 tại Chi cục Thi hành án quận Tây Hồ; biên bản giao nhận tài sản 06/3990/BBGN-KBNN ngày 02/02/2018 tại Kho bạc nhà nước quận Tây Hồ*).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số thu giữ của bị cáo L; 03 (ba) chiếc bút bi nhãn hiệu TL đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H.

- Lưu hồ sơ vụ án 06 tờ băng cap ghi số lô, số đề và 10 mảnh giấy kích thước 4x6cm được xé từ tờ hướng dẫn sử dụng thuốc ho bổ phế.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 màu gold đã qua sử dụng, phía sau vỏ máy có ghi số imei:356977067470251 thu giữ của bị cáo G; 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 plus màu gold đã qua sử dụng, phía sau vỏ máy có ghi số imei: 35439306022918 thu giữ của bị cáo L.

Và số tiền 1.088.000đ (một triệu không trăm tám mươi tám nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Ngô Ánh H (theo biên bản giao nhận tài sản 06/3990/BBGN-KBNN ngày 02/02/2018 tại Kho bạc nhà nước quận Tây Hồ).

Trả lại bị cáo Nguyễn Thị G số tiền 758.000đ (bảy trăm năm mươi tám nghìn đồng) thu giữ của bị cáo G (theo biên bản giao nhận tài sản 06/3990/BBGN-KBNN ngày 02/02/2018 tại Kho bạc nhà nước quận Tây Hồ) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị G, Đinh Thị T L (Lan), Ngô Ánh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CA quận Tây Hồ;
- UBND phường Bưởi, quận Tây Hồ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Vân Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TỌA

